

Số: 789/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 24 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình đã thụ lý số 917/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Cỏn Gi**, sinh năm 1985

Bị đơn: Ông **Trần Hoàng Th**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: 323/7/3, đường T32, Khu phố 3, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Cỏn Gi và ông Trần Hoàng Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phạm Cỏn Gi và ông Trần Hoàng Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 195, quyển 01/2008 do Ủy ban nhân dân phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/10/2008 không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Có 02 con chung

1. Trần Hoàng Gia B, sinh ngày 22/01/2009

2. Trần Hoàng Hạo Nh, sinh ngày 10/12/2015

Giao con Trần Hoàng Gia B và Trần Hoàng Hạo Nh cho bà Phạm Cỏn Gi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của ông Trần Hoàng Th do bà Phạm Cỏn Gi chưa có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Bà Phạm Côn Gi và ông Trần Hoàng Th đều xác định không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Bà Phạm Côn Gi tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0000301 ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Côn Gi được nhận số tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Hà